

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2021/HS-ST
Ngày: 15-9-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Ngư và ông Hoàng Ngọc Phiến.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tồn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 71/2021/HSST ngày 05 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2021/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRẦN VĂN Đ** - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 09 tháng 8 năm 1968 tại Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Đăng ký HKTT tại xóm K, xã Y, huyện P, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Sán Chỉ; tôn giáo: Không. Con ông Trần Văn Đ (sinh năm 1930, đã chết) và bà Lê Thị C (sinh năm 1930, đã chết). Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ 05. Vợ Lưu Thị H, sinh năm 1967. Có 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1998.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giam, tạm giữ, hiện tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 55/2021/HSST-CĐKNCT ngày 05/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Trần Ngọc P, sinh năm 1966. Có mặt.

Địa chỉ: xóm K, xã Y, huyện P, tỉnh T.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Triệu Xuân T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Xóm N, xã L, huyện P, tỉnh T.

(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng: Bà Lưu Thị H, sinh năm 1967. Địa chỉ: xóm K, xã Y, huyện P, tỉnh T. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do ở cùng xóm nên Trần Văn D biết nhà ông Trần Ngọc P, sinh năm 1966, trú cùng xóm K, xã Y, huyện P, tỉnh T, có trồng nhiều loại hoa phong lan, không có hàng rào xung quanh, về ban đêm không có người trực tiếp trông coi. D đã nảy sinh ý định trộm cắp hoa phong lan của ông P bán lấy tiền tiêu. Do đó, từ cuối tháng 4 đến đầu tháng 5 năm 2021, D đã hai lần trộm cắp hoa phong lan nhà ông P như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 03 giờ ngày 25/4/2021, Trần Văn D đi bộ từ nhà mình đến nhà ông P rồi lên vào vườn trộm cắp của ông P 04 giò hoa phong lan, loại lan Phi Diệp tím rồi về cất giấu tại chuồng lợn của nhà mình. Khoảng ba ngày sau, D đã bán 04 giò hoa phong lan trên cho anh Triệu Xuân T, sinh năm 1976, trú tại xóm Hang Neo, xã Yên Lạc, huyện Phú Lương, được số tiền 200.000 đồng.

Lần thứ hai: khoảng 03 giờ ngày 02/5/2021, Trần Văn D lại đi đến nhà ông P để trộm cắp hoa phong lan. Đến nơi, D lên vào vườn lấy 06 giò hoa phong lan gồm 01 giò hoa loại hoa phong lan Cẩm Nhung, 05 giò hoa phong lan loại lan Phi Diệp tím. Trộm cắp được hoa lan, D mang về cất giấu tại chuồng lợn nhà mình. Đến sáng ngày 02/5/2021, ông P dậy xem Camera phát hiện đối tượng, đã làm đơn trình báo với Cơ quan điều tra. Qua xác minh thu thập tài liệu chứng cứ, Cơ quan điều tra đã xác định D thực hiện việc trộm cắp hoa lan nêu trên.

Trong quá trình giải quyết vụ việc, ngày 02/5/2021, bà Lưu Thị Huân vợ của D đã giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương 06 giò hoa phong lan mà D trộm cắp của nhà ông P ngày 02/5/2021. Anh Triệu Xuân T giao nộp 04 giò hoa phong lan mà anh T đã mua của D trước đó.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐGTS ngày 11/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Phú Lương kết luận:

- 01 giò hoa phong lan loại lan Phi Diệp tím, gồm 15 thân có giá trị là 500.000 đồng;

- 01 giò hoa phong lan, loại lan Phi Điệp tím, gồm 08 thân có giá trị là 400.000 đồng;
- 01 giò hoa phong lan, loại lan Phi Điệp tím, gồm 03 thân có giá trị là 200.000 đồng;
- 01 giò hoa phong lan, loại lan Phi Điệp tím, gồm 03 thân có giá trị là 200.000 đồng;
- 01 giò hoa phong lan, loại lan Phi Điệp tím, gồm 08 thân có giá trị là 400.000 đồng;
- 01 giỏ hoa phong lan, loại lan Phi Điệp tím, gồm 10 thân có giá trị là 600.000 đồng;
- 01 giò hoa phong lan, loại lan Phi Điệp tím, gồm 09 thân có giá trị là 700.000 đồng;
- 01 giò hoa phong lan, loại lan Phi Điệp tím, gồm 32 thân có giá trị là 1.000.000 đồng;
- 01 giò hoa phong lan, loại lan Phi Điệp tím, gồm 15 có giá trị là 500.000 đồng;
- 01 giò hoa phong lan, loại Lan Hoàng Thảo đùi gà tròn Cẩm Nhung, gồm 50 thân, có giá trị 400.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản là 4.900.000 đồng.

Vật chứng vụ án gồm: 10 giò hoa phong lan, gồm 09 giò hoa phong lan, loại Phi Điệp tím; một giò hoa phong lan, loại Cẩm Nhung, sau định giá Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương đã trả lại cho bị hại. Đối với một áo sơ mi dài tay màu nâu, một mũ lưỡi trai, có chữ Samsung, một quần dài màu xám, một đoạn dây chun dài 37cm, hiện đang được quản lý tại kho vật chứng theo quy định.

Phản dân sự trong vụ án: Ông Trần Ngọc P yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000 đồng, do có 02 cây hoa phong lan bị chết. Bị cáo đã trả cho anh Triệu Xuân T số tiền 200.000 đồng nên anh Thái không có yêu cầu gì.

Cáo trạng số 74/CT-VKSPL ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Trần Văn D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
- Áp dụng: Khoản 1 điều 173, điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 52, Điều 65 BLHS.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn D từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo.
- Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) cho bị hại. Đề nghị HĐXX ghi nhận thỏa thuận của bị cáo và bị hại.
- Vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.
- Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST và 300.000 đồng án phí DSST, được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, xác định việc khởi tố, truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa:

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia tố tụng tại phiên tòa cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Triệu Xuân T, anh Thái đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng trên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Quá trình điều tra, anh Thái không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng liên quan đến việc mình tham gia nên việc vắng mặt này tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Việc Tòa án xét xử vắng mặt không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự

việc, đơn trình báo, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy, đã đủ cơ sở đã xác định:

Trong các 25/4/2021 và 02/5/2021, Trần Văn D đã đột nhập vào vườn hoa phong lan của ông Trần Ngọc P, ở xóm Khe Thương, xã Yên Đỗ, huyện Phú Lương rồi trộm cắp của ông P 10 giò hoa phong lan gồm 09 giò hoa phong lan, loại lan Phi Điệp tím; 01 giò hoa phong lan, loại lan Cẩm Nhung. Tài sản định giá có giá trị 4.900.000 đồng. Sau đó D đã bán cho anh Triệu Xuân T 04 giò hoa phong lan, loại lan Phi Điệp tím được 200.000 đồng. Tổng giá trị số lan D trộm cắp lần 1 là 1.300.000 đồng (*Một triệu ba trăm nghìn đồng*), lần 2 là 3.600.000 đồng (*Ba triệu sáu trăm nghìn đồng*). Hiện toàn bộ số tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại.

Hành vi của bị cáo Trần Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Điều luật quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng...thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[4] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương.

[5] Nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[6] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả nên bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[8] Biện pháp tư pháp: Về vật chứng, tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay màu nâu, 01 mũ lưỡi trai có chữ Samsung, 01 quần dài màu xám, 01 đoạn dây chun dài 37cm. Hiện lưu kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương theo quy định.

[9] Trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường số tiền 5.000.000 đồng và đã thực hiện xong. HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận trên về trách nhiệm dân sự.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Thái đã có đơn xin xét xử vắng mặt, bị cáo đã trả cho anh Triệu Xuân T số tiền 200.000 đồng nên anh Thái không có yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tại phiên tòa là phù hợp nên cần được chấp nhận.

Trong vụ án, anh Triệu Xuân T là người đã mua 04 giò hoa phong lan của D trộm cắp được tại nhà ông P, quá trình điều tra xác định anh Thái không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có. Bà Huân không biết việc bị cáo D trộm cắp tài sản đem về cất giấu ở trong nhà. Do đó, không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh Thái, bà Huân.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47, 65 BLHS; Điều 106, 135, 136 BLTTHS 2015; Luật phí, lệ phí 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Xử phạt bị cáo Trần Văn D 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Yên Đỗ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại của bị cáo Trần Văn D cho bị hại là ông Trần Ngọc P số tiền là 5.000.000đ (*năm triệu đồng*). Đã thực hiện xong.

3. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay màu nâu, 01 mũ lưỡi trai có chữ Samsung, 01 quần dài màu xám, 01 đoạn dây chun dài 37 cm. Tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 89 ngày 18/8/2021 giữa Công an huyện với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương.

4. Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo bản án: Thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo, bị hại, kể từ ngày nhận được bản án đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Lương;
- CQCSĐT Công an huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Bị cáo, bị hại, người CQLNVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Khánh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Ngự – Hoàng Ngọc Phiến

Lê Hồng Khánh